

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện huyện Củ Chi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua sắm công cụ dụng cụ, linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế (lần 2) của Bệnh viện huyện Củ Chi** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. **Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện huyện Củ Chi.

2. **Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:** Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3.2. Nhận qua email: tothau.bvcc@gmail.com. (Công ty gửi thư bằng báo giá về địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547)

4. **Thời hạn tiếp nhận báo giá:** Từ ngày 28 tháng 7 năm 2025 đến ngày 6 tháng 8 năm 2025.

- Cụ thể thời gian tiếp nhận báo giá mỗi ngày trong thời hạn quy định như sau:

- Sáng: Từ 07h30 đến 11h30;
- Chiều: Từ 13h30 đến 16h30.

- Các báo giá sẽ được Bệnh viện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày trong tuần (Bệnh viện sẽ không tiếp nhận báo giá vào ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần).

5. **Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 120 ngày kể từ thời hạn tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. **Danh mục thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).** (Đính kèm Phụ lục danh mục hàng hóa).

2. **Địa điểm giao hàng:** Bệnh viện huyện Củ Chi.

3. **Thời gian giao hàng dự kiến:** 24 giờ đến 48 giờ tính từ khi nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện.

4. **Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tỷ lệ tạm ứng: không có.

- Thanh toán hợp đồng khi trúng thầu;

Hình thức thanh toán: chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: 90-120 ngày kể từ ngày bệnh viện nhận được hóa đơn tài chính và đầy đủ hồ sơ thanh toán (bao gồm: Biên Bản nghiệm thu, Mẫu số 08a, Bảng đối chiếu công nợ) của nhà thầu;

5. Các thông tin khác:

- Nhà thầu vui lòng báo giá mẫu (Đính kèm Mẫu báo giá);

- Mô tả đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi khi HĐKHCN của Bệnh viện có nhu cầu;

- Địa điểm cung cấp hàng hóa sau khi trúng thầu và ký kết hợp đồng: Tại Bệnh viện huyện Củ Chi – Địa chỉ: số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM;

Trân trọng .A

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMS (THTT.02b);



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tô Bảo Hoàng

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP



BẢNG BÁO GIÁ
Kính gửi: Bệnh viện huyện Cử Chi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... (tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh....., số điện thoại liên hệ....., email.....
Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện huyện Cử Chi và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bảng báo giá các hàng hóa như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư y tế theo Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021/Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017* (nếu có)	Mã ký hiệu/Chứng loại	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách đóng gói	DVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Hãng/ Nước Chủ sở hữu	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Phân loại	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Tiêu chuẩn chất lượng	Thời gian giao hàng	Giá trúng thầu tại các CSYT (nếu có)	Tên đơn vị trúng thầu (nếu có)	Ghi chú
1																						
2																						
TỔNG CỘNG																						

Ghi chú:
* Theo hướng dẫn tại Công văn số 12609/SYT-KHHC ngày 27/11/2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 3514/QĐ-BYT ngày 21/11/2024.
1. Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
2. Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bàn giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
3. Báo giá có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày báo giá.
4. Nội dung nào không có thông tin nhà thầu để trống.

.....Ngày ... tháng ... năm 2025
BÀI ĐIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu: Mua sắm công cụ dụng cụ, linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế
(lần 2) của Bệnh viện huyện Cử Chi

(Đính kèm Thông báo số: 10.78/TB-BVCC, ngày 28/07/2025)

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Banh sừng trâu (size 40mm,60mm,80mm)	Mỗi size 2 cặp (mô chính hình) Banh sừng trâu (size 40mm,60mm,80mm) * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cặp	6,0
2	Bình kèm tiếp liệu	Bình kèm được làm bằng inox 304 ,cao 18cm, rộng 5cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	23,0
3	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	Gồm 10 món: 1 kéo cắt chỉ,1 kéo mest,3 kelly cong, 1 chén chung,1 cặp parapop 12cm,1 kẹp kim, 1 nhíp có máu, 1 nhíp không máu; * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	6,0
4	Bộ luồn chỉ thép	Dùng trong mô chính hình * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	1,0
5	Bồn hạt đậu	Inox không gỉ, 400ml * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	30,0
6	Cán dao mổ các số	Chất liệu: inox không gỉ, 14cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	28,0
7	Curet (Curette) 1 đầu thùng dùng trong chấn thương	Curet 1 đầu, Chất liệu: Inox không gỉ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
8	Hộp đựng gòn	Chất liệu: Inox không gỉ, Hộp gòn nhỏ (phi 7.5xcao 6) * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	45,0
9	Kéo cắt băng bột	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
10	Kéo cắt chỉ thép	Kích thước: 12 cm, Thép không gỉ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	15,0
11	Kéo met	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
12	Kéo phẫu thuật Metzenbaum cong	Chất liệu: cán mạ vàng 18cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	22,0
13	Kéo nhỏ	Chất liệu: inox không gỉ, 10cm, mũi nhọn * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	10,0
14	Kéo y tế cong, 2 đầu nhọn	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi nhọn, cong * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	40,0
15	Kéo y tế cong, 2 đầu tù	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi tù, cong * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	9,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
16	Kéo y tế thẳng, 2 đầu nhọn	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi nhọn, thẳng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	24,0
17	Kéo y tế thẳng, 2 đầu tù	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi tù, thẳng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	16,0
18	Kẹp Kelly cong	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	34,0
19	Kẹp Kelly thẳng	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	42,0
20	Kim cắt đinh	Kim cắt đinh kirschner chuỗi vàng 24cm, được sản xuất từ nguyên liệu thép không gỉ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
21	Khay đựng dụng cụ y tế Inox - Chữ Nhật (Mâm)	Chất liệu: Inox, Kích thước : 22x32x2 cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	27,0
22	Kim kẹp kim	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	39,0
23	Nhíp có máu	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	40,0
24	Nhíp không máu	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	27,0
25	Pen kẹp kim	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
26	Tua vít thường 2,5	Tua vít thường 2,5mm, dùng trong phẫu thuật * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
27	Tua vít thường 3,5	Tua vít thường 3,5mm, dùng trong phẫu thuật * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
28	Bình chứa dịch 4000ml	Bình hút dịch có nắp, có thể hấp diệt trùng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	19,0
29	Âm độ kế	Nhiệt độ đo từ -20 độ C đến 100 độ C Độ ẩm Từ 0%RH đến 100%RH Độ chính xác nhiệt độ ± 1 độ C (10 – 30 độ C), ± 2 độ C (khác) Độ chính xác độ ẩm $\pm 5\%RH$ (40% – 75%RH), $\pm 7\%RH$ (25 – 40%RH), $\pm 9\%RH$ (khác) * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0
30	Cây đèn hồng ngoại	Chóa đèn ϕ 16, dài 22 cm, Công suất: 250W, Dây nguồn: 3m ϕ 6 Điều chỉnh chiều cao: Từ 1m - 1,7m Cổ định vị xoay linh động đến gần 360 độ, khoảng rộng 30cm + 30cm, Đuôi đèn ceramic E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	10,0
31	Chỉ thị đồng bằng	Chỉ thị đồng bằng điện tử * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	3,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
32	Đèn sưởi	Công suất: 250W Điện thế: Tùy thuộc vào bóng đèn.Điều chỉnh chiều cao từ 1m-1,7m Cổ định vị xoay linh động đến gần 360 độ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
33	Máy châm cứu	Máy điện trị liệu xung có thể tạo ra năm loại dạng sóng: sóng liên tục, sóng không liên tục, sóng nén, sóng dao động và sóng bắt đầu / dừng. Tần số xung của sóng cơ bản là từ 1,2Hz đến 55Hz và độ rộng của nó là 0,6ms. - Nguồn chính một pha 220V/50Hz hoặc pin 9V bên trong - Công suất phát: dưới 20 VA.- Sáu kênh đầu ra, kích thích 12 huyệt cùng lúc - Cường độ xung điều chỉnh Chức năng cài đặt thời gian: Phạm vi thời gian là từ 0 ~ 60 phút + 10% - Kích thước: 220 x 170 x 75 mm; - Trọng lượng: 2 kg * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	10,0
34	Máy đo nhiệt độ điện tử	Nhiệt kế đo không chạm, cho kết quả nhanh chóng và chính xác Khoảng đo: Đo thân nhiệt: 34,0 - 43,0°C (93,2 - 109,4°F). Đo vật thể: 0,0 - 100,0 °C (32,0 - 212,0 °F). Tự động tắt nguồn: Sau khoảng 1 phút kể từ lần đo cuối nếu không có thao tác nào khác. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
35	Máy huyết áp cơ	Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 ~300mmHg Độ chính xác ± 3mmHg Vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao phù hợp với bắp tay người lớn và trẻ em Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm không) Có tai nghe đi kèm. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	36,0
36	Máy huyết áp điện tử tự động	Giới hạn đo: Huyết áp: Từ 0 đến 299 mmHg Nhịp tim: Từ 40 đến 180 nhịp/phút Độ chính xác: Huyết áp: ± 3 mmHg Nhịp tim: ± 5 % Cơ chế hoạt động: Tự động bơm xả khí và đo giao động, màn hình LCD Vòng bít có nhiều lựa chọn phù hợp với bắp tay người lớn, trẻ em. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
37	Nhiệt kế tự ghi	Có màn hình hiển thị với cổng USB * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
38	Nhiệt kế tủ lạnh	Khoảng đo - 30 độ C đến 50 độ.kích thước 20mm x160mmx10mm.chất liệu nhựa. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
39	Ống nghe khám bệnh	Bộ ống nghe khám bệnh được làm bằng kim loại không rỉ, thiết kế với góc độ phù hợp cấu trúc tai * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	37,0



STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
40	Đầu dò siêu âm Convex cho máy HITACHI	Yêu cầu tương thích với máy siêu âm chuyên tim HITACHI F37. Hình ảnh thu nhận có độ phân giải, độ tương phản cao. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
41	Kim rút JJ	Kẹp phẫu tích, gắp sonde JJ và mảnh sỏi, cỡ 7Fr * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
42	Ống soi quang học bề thận (Loại ống mini)	Dùng trong tán sỏi thận qua da, hiện tại bệnh viện đang thực hiện kỹ thuật này nhưng rất bất tiện khi phải sử dụng ống soi niệu quản thay thế hoặc các công cho mượn, qui chuẩn là phải có ống soi bề thận * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
43	Bóng đèn của nguồn sáng nội soi	Bóng đèn xenon 175W, 500 giờ hoạt động Dùng cho nguồn sáng nội soi STORZ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
44	Bóng đèn của nguồn sáng nội soi	Bóng đèn 24V, công suất 250W * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0
45	Bóng đèn nội khí quản	Bóng đèn chân không 2.7V, lớn, nhỏ. Cho lưỡi đèn các số 0,1,2,3,4 * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	54,0
46	Dây kết nối bản tẩm cực trung tính dành cho dao đốt điện	Dây kết nối bản tẩm cực trung tính dành cho dao đốt điện, Chuẩn Mic, Dùng nhiều lần. Tương thích với dao mổ điện * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Dây	5,0
47	Ron troca 5,10	Được làm từ nhựa dẻo, dai * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	20,0
48	Cảm biến lưu lượng dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model C3, hãng Hamilton * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	6,0
49	Cảm biến lưu lượng dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model G5, hãng Hamilton * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0
50	Cảm biến oxy dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model C3,G5 hãng Hamilton * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0